

UNG BƯỚU (Oncology) - TS. Trần Đặng Ngọc Linh: Trưởng Bộ môn

Dashboard ► My courses ► Oncology ► Pre-test ► Ung thư vú đợt 1 - Ngày 12/11/2021

Started on	Friday, 12 November 2021, 9:19 AM
State	Finished
Completed on	Friday, 12 November 2021, 9:29 AM
Time taken	10 mins
Grade	6.00 out of 10.00 (60 %)

Question 1

Complete

Mark 0.00 out of 1.00

Các phát biểu sau đây là chính xác khi nói tái tạo vú trì hoãn (TTVTH), ngoại trừ:

- a. Có thể thực hiện sau khi đã đoạn nhũ ở bất cứ thời điểm nào khi
 vết mổ đã lành
- b. Có thể thực hiện sau khi các thay đổi ở da do xạ trị phải ổn định
- c. Có thể thực hiện sau khi các xáo trộn do huyết học do hoá trị phải trở lại bình thường
- d. Bắt buộc phải thực hiện tối thiểu sau 6 tháng khi chấm dứt bất kỳ liêu pháp điều tri nào.

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Các phát biểu sau đây là đúng khi nói về bệnh ung thư vú:

- a. Ung thư vú là loại có thể phòng ngừa, phát hiện sớm và điều trị tốt.
- b. Ung thư vú là bệnh toàn thân dù khi phát hiện chỉ là sang thương tại vú và không có di căn đến hạch hay cơ quan khác.
- c. Điều trị ung thư vú là phối hợp đa mô thức (phẫu-hóa-xạ-nội tiết)
 theo các yếu tố nguy cơ trên từng người bệnh.
- d. Tất cả các câu trên đều đúng

Question 3

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Các phát biểu sau đây là không chính xác khi nói về liệu pháp bảo tồn vú cho bệnh nhân ung thư vú giai đoạn sớm:

- a. Liệu pháp bảo tồn vú gồm phẫu thuật bảo tồn vú và xạ trị vú sau bảo tồn
- b. Cơ sở chọn lựa khi bệnh nhân không có chống chỉ định của phẫu thuật bảo tồn và không có chống chỉ định của xạ trị vào tuyến vú
- c. Kết quả tái phát và sống còn của bệnh nhân được dùng liệu pháp bảo tồn vú tương tư đoan nhũ với cùng yếu tố tiên lượng.
- d. Bắt buộc tất cả các bệnh nhân bảo tồn vú đều phải được xạ trị vào tuyến vú để giảm tái phát.

Question 4

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Các yếu tố nào sau đây là chống chỉ định tuyệt đối của bảo tồn vú

- a. Có thai
- b. Vi vôi hóa lan tỏa ác tính
- c. Viêm đa khớp dạng thấp cấp tính
- d. Bướu nguyên phát to 4,8cm

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Các yếu tố sau đây được xem là yếu tố nguy cơ cao của ung thư vú, ngoại trừ:

- a. Phụ nữ có mang đột biến gen hoặc quan hệ bậc 1 có mang đột biến BRCA ,TP53, PTEN.
- b. Nguy cơ ung thư vú suốt đời <20% (tính theo Gail Model)
- c. Tiền căn xạ trị vùng ngực từ lúc trẻ (thường 10- 20 tuổi).
- d. Phụ nữ được chẩn đoán cacinôm tiểu thùy tại chỗ (LCIS) hoặc tăng sản ống tuyến vú không điển hình (ADH).

Question **6**

Complete

Mark 0.00 out of 1.00

Kết quả của nhũ ảnh chẩn đoán cho ý nghĩa lâm sàng như thế nào, chọn câu đúng nhất:

- a. BIRADS trong nhũ ảnh cho biết nguy cơ tương đối một sang thương đó có thể chẩn đoán là lành tính, ác tính hay nhũ ảnh bình thường.
- b. Nhũ ảnh xếp loại BIRADS 0 là cần thiết phải đánh giá thêm tư thế nhũ ảnh khác và hoặc kết hợp thêm siêu âm tuyến vú
- c. Một kết quả nhũ ảnh BIRADS 4-5 bắt buộc phải khảo sát GPB của sang thương đó
- d. Một kết quả nhũ ảnh BIRADS 4-5 đôi khi là dương tính giả và không cần phải khảo sát GPB của sang thương đó.

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Phẫu thuật đoạn nhũ chừa núm vú (ĐNCNV) cho cải thiện về mặt thẩm mỹ và lợi ích về tâm lý cho bênh nhân, chọn câu phát biểu đúng:

- a. Yếu tố bướu ≤ 2,5 cm và khoảng cách từ bướu đến núm vú >4cm
 là 2 yếu tố quan trọng để lựa chọn bệnh nhân
- b. Điều quan trọng là lấy đi phần lõi của núm vú và da bọc quanh núm vú được chừa lại có bề dầy khoảng 2-5 mm là đạt yêu cầu mạch máu nuôi núm vú
- c. Có thể chọn đường mổ quanh quầng vú, xuyên quầng vú quanh núm vú kéo dài phía ngoài hoặc 2 bên, hay theo nếp vú phía dưới hoặc phía ngoài
- d. Tất cả các phát biểu trên đều đúng

Question 8

Complete

Mark 0.00 out of 1.00

So với nhóm bệnh nhân đoạn nhũ, bệnh nhân được xạ trị sau phẫu thuật bảo tồn có tỉ lệ sống còn thật sự:

- a. Cao hơn
- b. Thấp hơn
- c. Không khác biệt
- d. Khác biệt không đáng kể

Question **9**

Complete

Mark 0.00 out of 1.00

Tái tạo vú trì hoãn (TTVTH) có các lợi điểm và bất lợi sau đây, ngoại trừ:

- a. Vấn đề xạ trị đã được giải quyết nên sự lựa chọn phương pháp tái tao chính xác hơn
- b. Biến chứng ít hơn so với tái tạo vú tức thì (TTVTT)
- c. Thời gian điều trị ngắn và chi phí điều trị ít tốn kém hơn
- d. Bất lợi là kết quả thẩm mỹ kém hơn vì vỏ bọc da của vú không được bảo tồn

Complete

Mark 1.00 out of 1.00

Vai trò của siêu âm tuyến vú trong chẩn đoán khối bướu nghi ngờ ung thư vú, chọn câu chưa chính xác:

- a. Đánh giá sang thương nghi ngờ ac tính hay lành tính dựa trên các tính chất hình ảnh điển hình
- b. Đánh giá hạch nách nghi di căn và hướng dẫn FNA hay sinh thiết lõi kim hạch nách.
- c. Đánh giá hướng dẫn sinh thiết sang thương dưới siêu âm bằng FNA hay sinh thiết lõi kim ngay cả khi sang thương đó có thấy trên nhũ ảnh.
- d. Sinh thiết chẩn đoán sang thương vú dưới định vị kim siêu âm khó
 hơn sinh thiết bằng kim dưới định vị nhũ ảnh.

